TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 22-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thành Nhân
Ông Trần Đạt Thông

Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh V, sinh ngày 14/8/1996; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1969 và bà Hứa Thị D, sinh năm 1973; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18/3/2023, đến ngày 24/3/2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Kim Hữu Bình G, sinh năm 2002, có mặt.
Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
- Anh Đinh Tiến Đ, sinh năm 2002, vắng mặt không có lý do.
Nơi cư trú: Ấp G, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Anh V là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 18 giờ ngày 18/3/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 84F1 - 259.06 của bà Trần Thị C, sinh năm 1949, ngụ K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh đi từ chòi tôm mà bị cáo làm thuê cho bà C tại ấp K, xã L đến khu nhà trọ thuộc xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh để mua ma túy. Tại đây, bị cáo kêu người tên T *(không biết rõ họ tên và địa chỉ)* để mua ma tuý vì trước đó bị cáo đã mua một lần của người này. Một lúc sau có một người phụ nữ đi ra, bị cáo mới hỏi mua ma túy với số tiền là 300.000 đồng thì người này đồng ý bán. Người bán ma túy đưa cho bị cáo một đoạn ống nhựa bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy và bị cáo trả cho người bán ma túy với số tiền là 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu ma túy trong nón bảo hiểm rồi điều khiển xe về chòi tôm mà bị cáo làm thuê. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe về đến đoạn đường Quốc lộ 53 thuộc ấp K, xã L thì bị lực lượng Công an xã L tiến hành kiểm tra và phát hiện bị cáo cất giấu trong nón bảo hiểm 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên tiến hành bắt giữ bị cáo cùng tang vật.

Qua điều tra, bị cáo thừa nhận đó là ma túy mà bị cáo mua của một người phụ nữ tên T ở xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh với số tiền 300.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên. Qua test nhanh kiểm tra chất ma túy thì bị cáo dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 176/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là Ma túy; Loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,1363 gam.

Ngày 24/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để điều tra làm rõ.

Trong quá trình điều tra đã chứng minh được bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng là 0,1363 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với người phụ nữ tên T ở xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh đã bán ma túy cho bị cáo nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên

Hải tiến hành xác minh nhưng không xác định được người tên T bán ma túy cho bị cáo; khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Trần Thị C là người thuê bị cáo nuôi tôm, bà C không biết bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 84F1 - 259.06 của bà để mua ma túy và dùng chồi tôm của bà để sử dụng trái phép chất ma tuý nên không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Anh V về tội *"Tàng trữ trái pháp chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh V khai nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/3/2023 tại đoạn đường Quốc lộ 53 thuộc ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, Công an xã L đã tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng là 0,1363 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo thống nhất với Bản kết luận giám định số 176/KL-KTHS ngày 22/3/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Võ Tấn Lợi đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Anh V nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Anh V khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/3/2023 tại đoạn đường Quốc lộ 53 thuộc ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, Công an xã L đã tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng là 0,1363 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Qua test nhanh, bị cáo dương tính với chất ma túy. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân; bị cáo là người thành niên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, bị cáo nhận thức và biết được ma túy là chất nguy hiểm, độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào bất kỳ mục đích gì đều bị nghiêm cấm, tuy nhiên bị cáo bất chấp xem thường pháp luật, quản lý của nhà nước dẫn đến phạm tội. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần

xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tinh thể rắn màu trắng *(sau giám định)* có khối lượng 0,1284 gam được để trong phong bì niêm phong số 176/M ghi ngày 23/3/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Tăng Công L *(bên trong phong bì niêm phong có vỏ bao gói)* là vật cấm lưu hành; 01 nón bảo hiểm màu đỏ sọc trắng, có chữ Sacombank, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh *(nỏ)* dùng để sử dụng ma túy, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 01 *(một)* tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/3/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: Tinh thể rắn màu trắng *(sau giám định)* có khối lượng 0,1284 gam được để trong phong bì niêm phong số 176/M ghi ngày 23/3/2023 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, Tăng Công L *(bên trong phong bì niêm phong có vỏ bao gói)*; 01 *(một)* nón bảo hiểm màu đỏ sọc trắng, có chữ Sacombank, đã qua sử dụng; 01 *(một)* ống thủy tinh *(nỏ)* dùng để sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Anh V phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Yên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Công an huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.